TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2022/HS-ST;
Ngày: 08-12-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Mai Thị Mỹ Trang**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Nguyễn Thị Nhung**;

2/ Ông **Nguyễn Thị Tất Ái**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Trần Minh Cường** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa: ông **Nguyễn Văn Phước** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2022/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn H (Tên gọi khác: H N); Sinh năm 1993, tại: tỉnh T; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không nơi cư trú nhất định; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Huỳnh Văn S (đã chết) và bà Thạch Thị U, sinh năm 1967; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không có. Tuy nhiên ngày 23/02/2009, bị Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 12 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản" (QĐ số 332/QĐUB).

Tiền án: 03 lần gồm: Ngày 21/5/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản" (Bản án số 82/HSST). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2014; Ngày 28/01/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản" (Bản án số 09/HSST). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/3/2017; Ngày 11/10/2019, Huỳnh Văn H bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản"

theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (Bản án số 100/HSST). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2022.

Ngoài ra ngày 02/3/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 26/HSST). Lúc phạm tội bị cáo chưa thành niên nên được xem chưa có án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/7/2022, tạm giam từ ngày 07/8/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho, có mặt tại phiê tòa.

* Bị hại:

1. **Phan Thị Kim Q**, sinh năm 1985 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp Thạnh H, xã Thạnh N, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Chổ ở hiện nay: ấp L, xã P, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. **Phạm Tuấn H1**, sinh năm 1984 (có mặt);

Địa chỉ: ấp L, xã P, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Chổ ở hiện nay: tổ 8 ấp H, xã M, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

3. **Hồ Nhựt B**, sinh năm 1971 (có mặt);

Địa chỉ: ấp 9, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Chổ ở hiện nay: số 257 Quốc lộ 50, khu phố 4, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

4. **Phan Thị Minh T** sinh năm 1996 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp 2, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Chổ ở hiện nay: số 44/1 tổ 6 ấp M, xã M1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

5. **Đinh Thành N**, sinh năm 1996 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp G, xã T, huyện T1, tỉnh Vĩnh Long.

Chổ ở hiện nay: số 44/1 tổ 6 ấp M, xã M1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. **Phan Văn H2**, sinh năm 1997 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp M, xã M1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. **Nguyễn Thị Lệ**, sinh năm 1972 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: số 84/4 ấp T, xã B, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân, vào ngày 13, 21 và 26/7/2022, bị cáo Huỳnh Văn H đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, cụ thể như sau:

*** Vụ thứ nhất:** Khoảng 01 giờ ngày 13/7/2022, bị cáo Huỳnh Văn H đi bộ trên Quốc lộ 50 để tìm tài sản trộm. Khi đi ngang quán cà phê 68, thuộc ấp H, xã M, thành phố Mỹ Tho phát hiện cửa rào khóa, cửa chính khép lại nên bị cáo H leo rào vào bên trong, đến bàn nước trộm 01 bóp màu hồng của chị Phan Thị Kim Q và 01 trộm xe mô tô loại Airblade màu đen, biển số 63X7-1558 của anh Phạm Tuấn H1

(bên trong cốp xe có 01 cái bóp màu đỏ đựng một thẻ ATM; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên anh H1). Theo bị cáo H khai, sau khi trộm trên đường về bị cáo H dùng chìa khóa số loại 8-10 có sẵn trong xe mô tô tháo biển số 63X7-1558 ném xuống sông tại cầu Gò Cát thuộc phường 9, thành phố Mỹ Tho. Sau đó đến bãi xe tại cầu Vĩ nhặt biển số 71C3-031.08 gắn vào rồi đến nhà bạn là Phan Văn H2, sinh năm 1997, ngụ ấp M, xã M1, thành phố Mỹ Tho ngủ. Đến sáng ngày 14/7/2022, bị cáo H mở bóp màu hồng ra kiểm tra, phát hiện bên trong có số tiền 2.000.000 đồng, 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng. Số tiền trộm được bị cáo H tiêu xài cá nhân, riêng bóp bị cáo H ném bỏ ở khu vực gần nhà của H2.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 565 ngày 02/8/2022 của Hội đồng định giá thành phố Mỹ Tho kết luận: 01 xe mô tô loại Ariblade, số máy JF18E5041342, số khung 10877Y541250, trị giá 7.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 biển số kiểm soát 71C3-031.08; 01 xe mô tô có số máy VMVDABH024136; số khung RLGMC1HHAH 024136; 01 thẻ ATM ngân hàng Sacombank tên Phạm Tuấn H1; 01 thẻ bảo hiểm y tế số TS2828221931632 tên Phạm Tuấn H1; 01 cái bóp màu đỏ có chữ DUNHILL; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng dài 45,3cm (Huỳnh Văn H giao nộp).

Thu giữ dữ liệu điện tử: 01 đĩa DVD ghi hình đối tượng vào quán cà phê 68 thuộc ấp H, xã M, thành phố Mỹ Tho vào ngày 13/7/2022 (chuyển trong hồ sơ vụ án).

Đối với bóp màu hồng và biển số 63X7-1558 mà bị cáo H đã ném, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Ngoài ra anh H1 còn khai mất 01 máy hàn, 01 máy cắt và 01 máy khoan nhưng H không thừa nhận lấy tài sản trên.

*** Vụ thứ hai**: Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 21/7/2022, bị cáo Huỳnh Văn H điều khiển xe mô tô loại Wave, biển số 71B2-412.59 đến cây xăng "H 3" địa chỉ số 257 đường Quốc lộ 50, khu phố 4, Phường 9, thành phố Mỹ Tho. Theo H khai, khi vào trong định đổ xăng, phát hiện không có người trông coi nên H dựng xe gần trạm bơm xăng rồi đi vào trong phòng ở phía sau, đến tủ gỗ kéo hộp tủ trộm tiền của anh Hồ Nhựt B, sinh năm 1971, ngụ Ấp 9, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre được buộc lại bằng dây thun rồi bỏ vào túi quần, điều khiển xe đi đến khu vực cống "S" lấy tiền ra đếm được 4.500.000 đồng. Sau đó, bị cáo H điều khiển xe đến nhà Phan Văn H2 (bạn H) để ngủ. Số tiền trộm được bị cáo H tiêu xài hết.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án gồm: 01 xe mô tô gắn biển số 71B2-412.59; có số máy VMVDABH024136; số khung RLGMC1HHAH 024136;

Thu giữ dữ liệu điện tử: 01 USB và 01 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh đối tượng liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 21/7/2022 tại cây xăng "H 3" địa chỉ số 257 đường Quốc lộ 50, khu phố 4, phường 9, thành phố Mỹ Tho (chuyển trong hồ sơ vụ án).

Vụ thứ ba: Khoảng 01 giờ ngày 26/7/2022, bị cáo Huỳnh Văn H điều khiển xe mô tô gắn biển số 71C3-031.08 (xe trộm của anh Phạm Tuấn H1 trong vụ thứ nhất) đến nhà trọ số 44/1 ấp M, xã M, thành phố Mỹ Tho để tìm bạn. Khi bị cáo H đi ngang phòng số 11 thì thấy cửa sổ mở nên H lòn tay vào trong trộm 01 áo khoác hiệu Yame màu đen của anh Đinh Thành N và 01 áo khoác hiệu Yame màu đen của chị Phan Thị Minh T đang trên trên sào đồ rồi mặc mặc 02 áo vào người. Theo bị cáo H khai, sau đó bị cáo H điều khiển xe đi đến cống "S" thuộc phường 9, thành phố Mỹ Tho thì tự té, lúc này phát hiện trong túi áo khoác của chị T có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu hồng; 01 cái bóp màu đen bên trong có số tiền khoảng 150.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân. Bị cáo H ném cái bóp cùng giấy tờ tùy thân xuống kênh, còn tiền và điện thoại bị cáo H bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe đến nhà của Phan Văn H2 để ngủ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo H lấy điện thoại ra mở mật khẩu nhưng không được. Sau đó, bị cáo H điều khiển xe đến khu vực cảng cá thuộc phường 2, thành phố Mỹ Tho bán điện thoại trên cho một người đàn ông (không rõ họ, tên, địa chỉ) với giá 1.600.000 đồng tiêu xài hết.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 áo khoác hiệu Yame màu đen.

Thu giữ dữ liệu điện tử: 01 đĩa DVD ghi hình ảnh một đối tượng tại phòng trọ số 11 địa chỉ số 44/1 ấp M, xã M1, thành phố Mỹ Tho (chuyển trong hồ sơ vụ án).

Đối với bóp da màu đen, do bị cáo H đã ném bỏ, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 566 ngày 02/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Mỹ Tho kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu hồng, trị giá 16.875.000 đồng; 01 áo khoác kiểu nữ, màu đen hiệu có chữ Yame, trị giá 297.500 đồng; 01 áo khoác kiểu nam, màu đen hiệu có chữ Yame, trị giá 269.500 đồng.

Riêng bóp da màu đen, kiểu nữ, không rõ nhãn hiệu, không có hoá đơn chứng từ, tài sản chưa thu hồi được nên Hội đồng không xác định được giá trị của tài sản.

Tại Cáo trạng số 97/CT-VKS-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù giam về tội "*Trộm cắp tài sản"*.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 xe mô tô có số máy JF18E5041342, số khung RLHJF18077Y541250; 01 bóp màu đỏ; 01 thẻ ATM; 01 thẻ bảo hiểm y tế đã thu giữ nêu trên cho anh Phạm Tuấn H1, đã trao trả cho 02 áo khoác cho anh Đinh Thành N và chị Phan Thị Minh T.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy biển số 71C3-031.08, biển số 71B2-412.59 và sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng để trong gói niêm phong.

Đối với xe mô tô số máy VMVDABH024136; số khung RLGMC1HHAH 024136 qua tra cứu không tìm thấy dữ liệu. Bị cáo H đã sử dụng xe máy này để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phan Thị Kim Q khai mất số tiền 7.300.000 đồng; 01 sợi dây chuyền vàng, loại 18K, trọng lượng 03 chỉ; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen. Chị Q yêu cầu H bồi thường những tài sản trên. Tuy nhiên, bị cáo H chỉ thừa nhận lấy trộm số tiền 2.000.000 đồng, 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, 01 bóp màu hồng nên bị cáo H chỉ đồng ý bồi thường số tiền 2.000.000 đồng nhưng chưa bồi thường.

Anh Phạm Tuấn H1 đã nhận lại xe mô tô và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ngoài ra anh H1 còn khai mất 01 máy hàn, 01 máy cắt và 01 máy khoan nhưng bị cáo H không thừa nhận có trộm những tài sản này.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Nhựt B khai mất số tiền 10.000.000 đồng và yêu cầu H bồi thường số tiền trên. Qua đối chất, bị cáo H chỉ thừa nhận lấy số tiền 4.500.000 đồng và đồng ý bồi thường số tiền 4.500.000 đồng nhưng chưa bồi thường.

Anh Đinh Thành N, chị Phan Thị Minh T đã nhận lại 02 áo khoác, không yêu cầu bồi thường bóp màu đen và số tiền bị mất trộm. Chị T yêu cầu H bồi thường giá trị điện thoại bị chiếm đoạt là 16.875.000 đồng, bị cáo H đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Phát biểu tự bào chữa của bị cáo Huỳnh Văn H: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Những người này đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và trong quá trình điều tra, những người tham gia tố tụng nêu trên đã có lời khai cụ thể, đầy đủ, rõ ràng và bị hại đã nhận tiền bồi thường. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây khó khăn cho việc xét

xử. Căn cứ Điều 292 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo thủ tục chung.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn H đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào các ngày 13, ngày 21 và ngày 26 tháng 7 năm 2022, bị cáo Huỳnh Văn H đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Mỹ Tho của các bị hại Phạm Tuấn H1, Phan Thị Kim Q, Hồ Nhựt B, Phan Thị Minh T và Đinh Thành N với tổng số tiền chiếm đoạt là 31.592.000 đồng nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Huỳnh Văn H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.0000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*". Theo Bản án số 100/2019/HSST, bị cáo H đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng "*Tái phạm nguy hiểm*" và bị cáo H tiếp tục phạm tội khi chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo H thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: "Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm: *g) Tái phạm nguy hiểm*". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã đưa ra chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo H về tội phạm nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo H đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật Nhà nước ta bảo vệ, hành vi đó không chỉ làm thiệt hại đến tài sản của người khác, mà còn gây hoang mang làm cho nhân dân không an tâm lao động, sản xuất, gây mất trật tự xã hội. Do vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc là cách ly các bị cáo ra khỏi xã một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo biết tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Sau khi thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản bị cáo H đều đến nhà anh Phan Văn H2 ngủ. Tuy nhiên, anh H2 không tham gia cùng H tiêu thụ tài sản hay che giấu hành vi phạm tội của H nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh H là có căn cứ.

[5] Về nhân thân của bị cáo Huỳnh Văn H: Bị cáo không có tiền sự, có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử nhận định, bị cáo H là người có nhân thân xấu, lười lao động, lần phạm tội này của các bị cáo thể hiện sự không chấp hành pháp luật, các bị cáo không có ý thức tu dưỡng bản thân.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H đều đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo H thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản nên bị áp dụng tình tiết tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phan Thị Kim Q khai mất số tiền 7.300.000 đồng; 01 sợi dây chuyền vàng, loại 18K, trọng lượng 03 chỉ; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen. Chị Q yêu cầu bị cáo H bồi thường những tài sản trên. Tuy nhiên, bị cáo H chỉ thừa nhận lấy trộm số tiền 2.000.000 đồng, 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng, 01 bóp màu hồng nên bị cáo H chỉ đồng ý bồi thường số tiền 2.000.000 đồng nhưng chưa bồi thường. Đối với sợi dây chuyền do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ được, chị Q xác định không phải là sợi dây chuyền mà chị đã bị mất trộm vào ngày 13/7/2022.

Căn cứ Kết luận giám định số 5264/KL-KTHS ngày 14/10/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng có khối lượng 1,8585 gam, được niêm phong, gửi giám định không tìm thấy thành phần kim loại vàng; có thành phần kim loại chủ yếu Sắt (Fe), Crôm (Cr), Ni ken (Ni). Hàm lượng Sắt (Fe) chiếm 61,99 %, hàm lượng Crôm (Cr) chiếm 15,34%, hàm lượng Ni ken (Ni) chiếm 9,67%. Chị Q không cung cấp tài liệu chứng cứ (hóa đơn chứng từ) chứng minh nguồn gốc và giá trị của sợi dây chuyền bị mất trộm và điện thoại di động Nokia. Căn cứ Điều 584 và Điều 585 bộ luật Dân sự 2015, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của chị Q về việc yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền 7.300.000 đồng; 01 sợi dây chuyền vàng, loại 18K, trọng lượng 03 chỉ; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo H bồi thường cho chị Q số tiền 2.00.000 đồng.

Anh Phạm Tuấn H1 đã nhận lại xe mô tô và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ngoài ra anh H1 còn khai mất 01 máy hàn, 01 máy cắt và 01 máy khoan nhưng H1 không thừa nhận có trộm những tài sản này. Bị cáo H1 không thừa nhận lấy trộm mất 01 máy hàn, 01 máy cắt và 01 máy khoan. Anh H1 không cung cấp tài liệu chứng cứ (hóa đơn chứng từ) chứng minh nguồn gốc và giá trị của các tài sản nêu trên nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của anh H1.

Bị hại Hồ Nhựt B khai mất số tiền 10.000.000 đồng và yêu cầu H bồi thường số tiền trên. Qua đối chất, bị cáo H chỉ thừa nhận lấy số tiền 4.500.000 đồng và đồng ý bồi thường số tiền 4.500.000 đồng nhưng chưa bồi thường. Căn cứ Điều 584 và Điều 585 bộ luật Dân sự 2015, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của anh H1 về việc yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, buộc bị cáo H bồi thường cho anh H số tiền là 4.500.000 đồng.

Anh Đinh Thành N, chị Phan Thị Minh T đã nhận lại 02 áo khoác, không yêu cầu bồi thường bóp màu đen và số tiền bị mất trộm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Chị Thư yêu cầu bị cáo H bồi thường giá trị điện thoại bị chiếm đoạt là 16.875.000 đồng, bị cáo H đồng ý nhưng chưa bồi thường. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo H tự nguyện bồi thường cho bị hại Phan Thị Minh T số tiền 16.875.000 đồng.

[8] Về vật chứng vụ án:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã trao trả 01 xe mô tô có số máy JF18E5041342, số khung RLHJF18077Y541250; 01 bóp màu đỏ; 01 thẻ ATM; 01 thẻ bảo hiểm y tế đã thu giữ nêu trên cho anh Phạm Tuấn H1, đã trao trả cho 02 áo khoác cho anh Đinh Thành N và chị Phan Thị Minh T. Việc xử lý vật chứng phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với biển số 71C3-031.08, qua tra cứu là xe mô tô nhãn hiệu WAYEC của chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1972, ngụ số 84/4 ấp T, xã B, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đứng tên sở hữu, được cấp vào năm 2008. Xe này chị L đã bán cho một người (không nhớ họ, tên, địa chỉ) tại thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2016 nhưng không có làm giấy mua bán, hiện chị L không yêu cầu đối với biển số xe này. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng tịch thu tiêu hủy biển số 71C3-031.08.

Đối với xe mô tô biển số 71B2-412.59, bị cáo Hiếu khai nhận mua của một người (không rõ họ, tên, địa chỉ) với giá 1.000.000 đồng, xe không có giấy tờ. Qua tra cứu, xe có biển số 71B2-412.59 là loại xe ba bánh, nhãn hiệu XINGYUE do anh Võ Thanh T, sinh năm 1980, ngụ số 18, khu phố 4, thị trấn C, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đứng tên chủ sở hữu. Đến năm 2018 anh đã bán xe cho một người không rõ địa chỉ, hiện anh không có yêu cầu gì. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng tịch thu tiêu hủy biển số 71B2-412.59.

Đối với xe mô tô số máy VMVDABH024136; số khung RLGMC1HHAH 024136 qua tra cứu không tìm thấy dữ liệu. Bị cáo H đã sử dụng xe máy này để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng có khối lượng 1,8585 gam, được niêm phong, gửi giám định không tìm thấy thành phần kim loại vàng; có thành phần kim loại chủ yếu Sắt (Fe), Crôm (Cr), Ni ken (Ni). Hàm lượng Sắt (Fe) chiếm 61,99 %, hàm lượng Crôm (Cr) chiếm 15,34%, hàm lượng Ni ken (Ni) chiếm 9,67%. Bị cáo H trình bày: Sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng neu trên do bị cáo trộm được nhưng chị Q không thừa nhân nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[10] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 và điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 29 tháng 7 năm 2022.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 và Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả đã trao trả 01 xe mô tô có số máy JF18E5041342, số khung RLHJF18077Y541250; 01 bóp màu đỏ; 01 thẻ ATM; 01 thẻ bảo hiểm y tế đã thu giữ nêu trên cho anh Phạm Tuấn H, đã trao trả cho 02 áo khoác cho anh Đinh Thành N và chị Phan Thị Minh T.

Tịch thu tiêu hủy biển số 71C3-031.08, biển số 71B2-412.59 và sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng để trong 01(một) gói niêm phong có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Thị Thu H3, Nguyễn Thành N.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với xe mô tô số máy VMVDABH024136; số khung RLGMC1HHAH 024136 (ghi nhận xe số khung rỉ sét không nhìn rõ, xe hư hỏng, không nổ máy, không có dàn mũ bên ngoài).

Hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đang giữ toàn bộ các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584 và Điều 585 bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn H có nghĩa vụ trả cho bị hại Phan Thị Kim Q số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Buộc bị cáo Huỳnh Văn H có nghĩa vụ trả cho bị hại Hồ Nhựt B số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Huỳnh Văn H có nghĩa vụ trả cho bị hại Phan Thị Minh T số tiền 16.875.000 đồng (mười sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày chị Phan Thị Kim Q, anh Hồ Minh N và chị Phan Thị Minh T có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Huỳnh Văn H không trả số tiền nêu trên thì bị cao Hiếu còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.169.000 đồng (một triệu một trăm sáu mươi chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang

xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Công an Tp Mỹ Tho;
- C.c THADS Tp Mỹ Tho;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Mai Thị Mỹ Trang